

2- Luyện đọc.

- a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài.
- b. GV hướng dẫn HS luyện đọc, kết hợp giải nghĩa từ
luyện đọc 1 số từ HS phát âm sai.

* Giải nghĩa một số từ mới

3- Tìm hiểu bài.

- Bài đọc có những nhân vật nào?
- Ai dẫn khách đi thăm trường?
- Bạn Dìn giới thiệu những gì về trường mình?
- Em học được điều gì về cách giới thiệu nhà trường của Sùng Tờ Dìn?
- GV yêu cầu HS giới thiệu 1 vài nét về trường mình

4- Luyện đọc lại.

- Giáo viên đọc lại đoạn văn từ Vừa đi, Dìn vừa kể đến hết

Hướng dẫn HS đọc đúng đoạn lời của Bác

5- Củng cố - Dặn dò.

- Nhắc HS về nhà tiếp tục luyện đọc bài văn..

- Cả lớp đọc thầm.

- Học sinh đọc nối tiếp câu.

- Học sinh đọc nối tiếp đoạn trong bài.

- Đọc từng đoạn trong nhóm

- 1 HS đọc đoạn đối thoại giữa Sùng Tờ Dìn và vị khách

- Cả lớp đọc đồng thanh đoạn 1

- 1 HS đọc cả bài

- HS đọc thầm bài văn để trả lời các câu hỏi

- HS làm việc theo cặp

2- 3 cặp HS thi giới thiệu về trường mình trước lớp

- 1 vài tốp HS thi đọc đoạn văn trên theo cách phân vai

- 1 HS đọc cả bài

- Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất

HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ

Múa hát sân trường

I. Mục tiêu:

- HS hát, múa đúng, đẹp các bài múa hát sân trường.
- HS yêu thích hoạt động ngoài giờ.

II. Nội dung:

1. Tập hợp HS

- Hs xếp thành hai hàng nam và nữ trên sân trường
- Gv nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. Múa hát

- Lớp trưởng và lớp phó văn nghệ điều khiển các hoạt động:

+ Múa lần lượt các bài theo quy định

+ GV quan sát, uốn nắn thêm.

+ Chọn 1 nhóm các học sinh múa đẹp nhất lên biểu diễn cho cả lớp xem để học tập

+ Chia tổ để tập luyện

+ Các tổ lên thi, bình chọn tổ tập đẹp nhất

+ Cả lớp đồng diễn lại 1 lần

+ Gv nhận xét tiết học.

Thứ tư ngày 28 tháng 11 năm 2012

CHÍNH TÁ

Người liên lạc nhỏ.

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng bài CT ; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi. Viết hoa các tên riêng: Đức Thanh, Kim Đông, Nùng, Hà Quảng.
- Làm đúng các bài tập phân biệt cặp vần dễ lẫn (ay/ ây), âm đầu (l/ n), âm giữa vần (i/ ie).
- HS có ý thức viết đúng CT, viết đẹp.

II. Đồ dùng dạy học :

phấn màu, bảng phụ.

III. Các hoạt động dạy học :

A. Kiểm tra bài cũ. 4' Viết từ:

Chạy nhảy, Thối sáo, Thả diều, đu quay...

- HS, GV nhận xét, cho điểm.

B. Dạy bài mới: 34'

1. Giới thiệu bài- GV nêu yêu cầu tiết học và treo bảng phụ.

2. Hướng dẫn HS viết chính tả.

a) Hướng dẫn chuẩn bị

- Đọc đoạn cần viết.
- Tìm các tên riêng trong bài chính tả.

- Các tên riêng ấy được viết như thế nào?

- Câu nào trong đoạn văn là lời của nhân vật?
Lời đó được viết như thế nào?

- Viết từ khó: Hà Quảng, lững thững

b) GV đọc cho HS viết bài.

- Đọc toàn bài .
- GV nhắc nhở HS tư thế viết.
- Đọc soát bài. GV treo bảng phụ để HS chữa bài.

c) Chấm chữa bài.

3. Hướng dẫn làm bài tập chính tả.

Bài 1: GV treo bảng phụ.

Điền vào chỗ trống ay hay ây?

- GV giải nghĩa từ: đôn bẩy, sậy.

Bài 2: Điền vào chỗ trống :

a) l hay n?

C. Củng cố, dặn dò.

- GV nhận xét tiết học.

* Kiểm tra, đánh giá.

- 2 Học sinh lên bảng viết, HS dưới lớp viết vào nháp.
- GV đọc, 1 HS đọc lại.

- 2 HS lên bảng viết từ khó, HS dưới lớp viết ra nháp.

+ Đức Thanh, Kim Đông, Nùng, Hà Quảng.

+ Viết hoa các chữ cái đầu mỗi tiếng.

+ Nào, bác cháu ta lên đường! —lời đó được viết sau dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng.

HS viết bài.

- 1 HS đọc yêu cầu. - HS làm bài vào vở bài tập, 1 HS lên bảng làm bài.

- 1 HS đọc yêu cầu bài 2, HS làm bài, 2 HS cùng bàn kiểm tra chéo.

ÂM NHAC+

Học bài hát dân ca : Lí kéo chài

(Dân ca Nam Bộ)

I. Mục tiêu:

_ HS hiểu được nội dung bài hát dân ca Lí kéo chài. Nắm được giai điệu của bài hát.

_ HS hát đúng giai điệu của bài hát.

_ GD học sinh lòng say mê âm nhạc.

II. Đồ dùng dạy học:

Băng nhạc.

III. Các hoạt động dạy học:

1. KTBC: (4 ph) HS hát cá nhân bài : Lí cây đa

2. 1 nhóm Hs lên biểu diễn.

GV và HS nhận xét

3. Bài mới: (28 ph)

1, Học sinh nghe bài hát:(3ph)

2, Học sinh đọc lời ca(3ph)

Kéo lên thuyền cho nhiều tôm cá. Lưới cùng ta vang hát câu ca. (Hồ ơ). Biển khơi thân thiết với ta □□.

3, Giáo viên dạy hát(20ph)

-Giáo viên dạy từng câu nối tiếp

-Trong bài có tiếng nào hạ thấp giọng.

-Tổ chức thi hát.

Giáo viên sửa sai.

Gv hướng dẫn Hs học sinh tập biểu diễn bài hát.

4, Củng cố- Dặn dò:(2ph)

- Yêu cầu học sinh hát cả bài.

- HS nghe và đọc lời ca.

- Học sinh hát nối tiếp từng câu.

- Học sinh nêu

-Từng dãy thi hát,

-Cả lớp hát.

- Nhóm Hs biểu diễn trước lớp.

- HS hát tập thể.

TẬP VIẾT

Ôn chữ hoa K

I. Mục tiêu.

- Viết đúng chữ hoa K (1 dòng) Kh, Y (1 dòng) , viết đúng tên riêng Yết Kiêu (1dòng) và câu ứng dụng: Khi đói ... chung một lòng(1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ .

- Rèn kĩ năng viết đúng mẫu chữ, cỡ chữ .

- Giáo dục HS biết yêu quý ,giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

- GD học sinh ý thức trình bày VSCĐ .

II- Đồ dùng.

- Mẫu các chữ viết hoa: Y, K

- Các chữ *Yết Kiêu* và câu ca dao viết trên dòng kẻ li.

III- Các hoạt động dạy và học.

A- Kiểm tra bài cũ.3'

- Học sinh viết Ông ích Khiêm

B .Dạy bài mới:35'

1. Giới thiệu bài.

- Nêu mục đích , yêu cầu của tiết học.

2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con .

a) Luyện viết chữ hoa:

- Tìm các chữ hoa có trong bài:
- Treo chữ mẫu
- GV viết mẫu + nhắc lại cách viết từng chữ
- GV nhận xét, sửa chữa về hình dạng chữ, quy trình viết.

b) Viết từ ứng dụng :

- GV đưa từ ứng dụng để học sinh quan sát, nhận xét.

- **GV giới thiệu về: *Yết Kiêu***

- **Hướng dẫn viết từ ứng dụng.**

c) Viết câu ứng dụng

- Gv đưa câu ứng dụng:

Khi đôi cùng chung một dạ

Khi rét cùng chung một lòng

- GV giúp HS hiểu nội dung trong câu ứng dụng

- Hướng dẫn viết : Mỗi dòng có mấy chữ?

3. Hướng dẫn học sinh viết vào vở:

- GV nêu yêu cầu viết .
- GV quan sát nhắc nhở tư thế ngồi, chữ viết

4. Chấm, chữa bài.

- GV chấm 5 - 7 bài trên lớp, nhận xét.

C- Củng cố - dặn dò:

GV nhận xét tiết học. Tuyên dương em viết đẹp

- HS tìm : *Y, K*

- 2 HS lên bảng viết, HS dưới lớp viết vào bảng con:

- HS đọc tên riêng

- Hs theo dõi.

- HS viết trên bảng lớp, bảng con.

- 3 HS đọc, cả lớp đọc đồng thanh câu ứng dụng.

- 6 chữ

Hs viết bảng con: *Khi*

- Hs theo dõi.

- Học sinh viết vở:

Thứ năm ngày 29 tháng 11 năm 2012

TOÁN

Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số

I- Mục tiêu: Giúp HS:

- Biết đặt tính và tính chia số có hai chữ số cho số có 1 chữ số(chia hết và chia có dư)
- Biết tìm 1 trong các phân bằng nhau của 1 số và giải toán liên quan đến phép chia.
- HS yêu thích học toán.

II- Các hoạt động dạy và học.

A- Kiểm tra bài cũ: 2- 3p:

- Đọc thuộc bảng nhân 9.

B. Bài mới: 32 — 34 p

1. Giới thiệu bài: 1- 2p

2. Hướng dẫn HS thực hiện phép chia (12- 13p)

- GV nêu phép chia: $75 : 3$; $67 : 2$

- Yêu cầu HS tự đặt tính ra nháp

- 1 HS lên bảng đặt tính rồi thực hiện

- Yêu cầu HS so sánh điểm giống và khác nhau của hai phép tính.
 - So sánh số dư và số chia.
- Muốn kiểm tra kết quả của từng phép tính em làm thế nào ?
- Muốn phép chia có dư trở thành phép chia hết, em làm thế nào ?
- Yêu cầu HS nêu các phép tính mình tự nghĩ ra, GV ghi bảng 5 - 6 phép tính , HS cả lớp tự thực hiện.

- Nêu thứ tự thực hiện phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số ?

3. Giải toán

- Yêu cầu Hs nêu một đề toán dạng tìm một trong các phần bằng nhau của một số trong đó có sử dụng phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số (chia hết hoặc chia có dư)

4. Tổng kết: 1-2'

Nhận xét, đánh giá tiết học

- Về nhà làm các bài trong SGK vào vở

phép chia. Làm lần lượt từng phép chia . Nếu thực hiện xong 2 phép chia trên thì tự nghĩ ra các phép chia khác rồi thực hiện.

- HS nêu lại cách thực hiện từng bước chia của phép chia và nêu kết quả

Hs nêu

- HS làm bài rồi chữa bài
- Chữa 1 số bài ở trên bảng , HS vừa nói, vừa viết và củng cố cách thực hiện phép chia
- Chia từ hàng chục, mỗi lần chia được một chữ số ở thương

HS nêu các đề toán, Gv ghi 1 số đề tiêu biểu ở các dạng khác nhau, cả lớp cùng giải các bài toán đó. Nếu đề nào chưa hợp lí, Gv cũng góp ý, chỉnh sửa cho HS.

CHÍNH TẢ (Nghe- viết)

Nhớ Viết Bắc

I- Mục tiêu.

- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức thơ lục bát.
- Làm đúng bài tập phân biệt cặp vần dễ lẫn: au/ âu (bài 2); âm đầu l/ n (Bài 3);
- Giáo dục HS biết yêu quý ,giữ gìn ,bảo vệ cảnh đẹp của quê hương.
- Có ý thức giữ gìn vở sạch chữ đẹp.

II- Đồ dùng.

- Bảng phụ ghi nội dung các bài tập

III- Các hoạt động dạy và học.

A- Kiểm tra bài cũ. 3'

- 2 HS viết bảng lớp, cả lớp viết ra nháp: giày dép, dạy học, no nê, lo lắng.

B- Bài mới. 34'

1- Giới thiệu bài.

2- Hướng dẫn viết chính tả.

a. Hướng dẫn HS chuẩn bị

- GV đọc 1 lần đoạn thơ

- Hướng dẫn HS nắm nội dung và cách trình

- 1 HS đọc lại. Cả lớp đọc thầm theo

bày bài:

- + bài chính tả có mấy câu thơ?
- + Đây là thơ gì?
- + Cách trình bày các câu thơ thế nào?

+Những chữ nào phải viết hoa? Vì sao?

- Yêu cầu học sinh tự tìm từ khó viết trong bài và luyện viết.

b. GV đọc cho HS viết bài

c. Chấm, chữa bài

- Giáo viên chấm và nhận xét 1 số bài chấm.

3- Hướng dẫn làm bài tập chính tả.

a. Bài tập 2:

GV nêu yêu cầu BT

Gv sửa lỗi phát âm cho các em

Bài tập 3a :

- Gv chia bảng lớp làm 3 phần, mời 3 nhóm HS thi làm bài tiếp sức
- Gv giải nghĩa từ tay quai

4- Củng cố - Dặn dò.

- GV yêu cầu những HS viết bài còn mắc lỗi về nhà luyện tập thêm, đọc lại BT 2, ghi nhớ chính tả, HTL các câu tục ngữ ở BT3.

- 5 câu là 10 dòng

- Thơ lục bát

- HS nêu: Câu 6 cách lè 1 ô, câu 8 viết sát lè

- Các chữ đầu dòng thơ, danh từ riêng Việt Bắc

- Cả lớp đọc thầm 2 khổ thơ, quan sát cách trình bày bài, cách ghi các dấu câu

- Học sinh tự tìm từ khó viết và luyện viết vào nháp

- Học sinh soát lỗi.

- HS tự chữa những lỗi sai

- Học sinh làm bài cá nhân vào VBT, 2 tốp HS thi làm bài trên bảng lớp, cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng.

5- 6 Hs đọc lại kết quả

- Cả lớp sửa bài vào VBT

- Cả lớp đọc thầm yêu cầu của bài, suy nghĩ

- Cả lớp và GV nhận xét, kết luận nhóm thắng cuộc, chốt lại lời giải đúng.

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Ôn tập về từ chỉ đặc điểm. Ôn tập câu: Ai thế nào?

I- Mục tiêu:

- Tìm được các từ chỉ đặc điểm trong các câu thơ (bài 1).
- Xác định được những sự vật so sánh với nhau về những đặc điểm nào (bài 2).
- Tìm đúng bộ phận trong câu trả lời câu hỏi: Ai (cái gì, con gì?)? và thế nào?(bài 3)
- Giáo dục HS tính mạnh dạn tự tin.

II- Đồ dùng dạy-học: Bảng phụ ghi bài 1,2.

III- Các hoạt động dạy-học chủ yếu:

A- Kiểm tra bài cũ:3-4 p

- 1 HS làm lại BT2, 1 HS làm lại BT 3 tiết trước

B- Dạy bài mới:30- 33 p

1. Giới thiệu bài:

2. Hướng dẫn HS làm bài tập:

Bài 1:

| - 1 HS đọc nội dung BT..